TAND HUYỆN VĂN BÀN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 22/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Duy Bình.
2. Ông Vũ Thanh Nguyên.

Thư ký phiên toà: Bà Lự Thị Như Quỳnh - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/ TLST-HS ngày 19/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/ QĐXXST-HS ngày 09/11/2022 đối với bị cáo:

Đàm Văn H, sinh ngày 03/02/2001, tại: Huyện B, tỉnh L.

Nơi ĐKNKTT: Thôn Q, xã T, huyện B, L.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Đàm Văn G, sinh năm 1961; con bà: Lê Thị P, sinh năm 1965. Hiện đều trú tại: Thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh L.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: - Tại bản án số 06/2018/HS-ST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 68, Điều 69, khoản 4 Điều 71, khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Đàm Văn H 07 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*;

- Tại bản án số 17/2018/HS-ST ngày 18/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20, Điều 53, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Đàm Văn H 07 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*;

- Tại bản án số 31/2018/HS-ST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20, Điều 53, Điều 69, khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt Đàm Văn H 08 tháng tù

về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Căn cứ khoản 3 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt, Đàm Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 10 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND xã T, huyện B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Bị hại: Ban quản lý dự án di tích Lịch sử - Văn hóa đền Cô xã T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lý Xuân K, sinh năm 1987 - Trưởng Ban - Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Xuân T, sinh năm 1981 - Phó Ban – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T 1, xã T, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 10/9/2022, Đàm Văn H đi bộ đến Đền Cô xã T, huyện V với mục đích để trộm cắp tài sản. H đi vào trong quan sát thấy mọi người đang dâng lễ, dâng hương không để ý trông coi nên đã lấy trộm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ để trên mâm lễ thuộc ban thờ phía ngoài cung cấm. Sau đó H đi tiếp vào bên trong cung cấm, lấy trộm ở ban thờ phía bên tay phải số tiền 1.500.000đ (gồm 03 tờ mệnh giá 500.000đ) và lấy trộm ở ban thờ chính giữa 1.800.000đ (gồm 03 tờ mệnh giá 500.000đ, 01 tờ mệnh giá 200.000đ, 01 tờ mệnh giá 100.000đ). Sau khi trộm cắp được tài sản, H đi ra xã B, huyện B, tỉnh L tiêu sài cá nhân hết 200.000đ. Đến 13 giờ cùng ngày anh Hoàng Xuân T - sinh năm 1981, trú tại thôn T 1, xã T, huyện V là Phó Ban quản lý Di tích Lịch sử - Văn hóa Đền Cô xã T đã đến Công an xã T trình báo. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đàm Văn H đã đến Công an xã T đầu thú, khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp 3.200.000đ. Quá trình điều tra xác định số tiền 3.400.000đ nêu trên là tài sản của Ban quản lý Di tích Lịch sử - Văn hóa Đền Cô xã T đặt lên các ban thờ để làm lễ.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS-VB ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử bị cáo Đàm Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị hội đồng xét xử: * Tuyên bố bị cáo Đàm Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đàm Văn H từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không.

* Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Đàm Văn H phải bồi thường cho Ban quản lý dự án di tích Lịch sử - Văn hóa đền Cô xã T 200.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 12 giờ ngày 10/9/2022, Đàm Văn H đi bộ đến Đền Cô xã T, huyện V quan sát thấy mọi người đang dâng lễ, dâng hương không để ý trông coi nên đã lấy trộm 3.400.000đ ở các ban thờ trong đền. Số tiền này là tài sản của Ban quản lý Di tích Lịch sử - Văn hóa Đền Cô xã T đặt lên các ban thờ để làm lễ. Sau khi trộm cắp được tài sản, H tiêu sài cá nhân hết 200.000đ. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đàm Văn H đã đến Công an xã T đầu thú, khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp 3.200.000đ.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai đại diện bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định ngày 10/9/2022, bị cáo Hải đã trộm cắp 3.400.000đ *(ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) của Ban quản lý Di tích Lịch sử - Văn hóa Đền Cô xã T. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Đàm Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo như sau: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ. Là người khỏe mạnh nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, lười lao động nên có hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác để có tiền tiêu sài. Ngoài ra năm 2018 Đàm Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên xử phạt 07 tháng tù, Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 07 tháng tù, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 05/10/2019 đã chấp hành xong các bản án đã được xóa án tích. Mặt khác tháng 01/2017 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đến tháng 7/2017 chấp hành xong Quyết định nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo với một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi có hành vi vi phạm pháp luật đã ra đầu thú; có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; Bị cáo nghề nghiệp tự do, không có tài sản riêng gì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Xuân T là người đại diện theo ủy quyền của Ban quản lý Di tích Lịch sử - Văn hóa Đền Cô xã T đã nhận lại số tiền 3.200.000đ và yêu cầu bị cáo phải tiếp tục trả lại số tiền 200.000đ. Bị cáo nhất trí trả lại số tiền trên nhưng do bị cáo chưa có tiền nên chưa trả lại được. Nên cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí vụ án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đàm Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn H 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2022 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Đàm Văn H phải bồi thường cho Ban quản lý dự án di tích Lịch sử - Văn hóa đền Cô xã T, huyện V, tỉnh L 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 Bộ luật Dân sự;

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đàm Văn H phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng).*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở Tư pháp (01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- Đại diện bị hại;
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái